



TAN CANG PILOT COMPANY LIMITED

PLANNING TO LEAD THE SHIPS 10/02/2026 (Tuesday)

TIDE TIME

Water Level	Vung Tau	Cat Lai	Flow
3.4	17:49	21:15	↙
1.6	01:08	05:00	↗
2.9	08:37	11:15	↙
2.6	12:17	15:30	↗
3.4	18:06	21:30	↙
1.6	02:11	06:30	↗

No.	Pilot	Arriving ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	N.Chiến	YM INSTRUCTION	9	173	16,488	P/s3 - BNPH	00:00	//0230	A3-A5
2	Đào - H.Thanh	SITC KEELUNG	9.5	172	17,119	P/s3 - CL7	01:00	//0400	A1-A6
3	Giang	SUNLY	3	76	1,482	P/s1 - TL CL7	02:00		
4	Kiên - M.Cường	SKY RAINBOW	9.5	173	17,944	P/s3 - BNPH	06:00	//0900	A3-TM
5	Đ.Minh - Duy	SKY SUNSHINE	8.2	172	17,853	P/s3 - CL7	07:30	//0930	A1-A5
6	Vinh	KYOTO TOWER	8.3	172	17,229	P/s3 - CL3	09:00	//1030	A2-08
7	Đức	INCHEON VOYAGER	8.5	196	27,828	P/s3 - CL5	11:00	//1300	A5-A6
8	Uy - Quyển	HONG AN	9	172	18,724	P/s3 - CL1	08:30		A3-08
9	Đ.Toản	MAERSK BAHAMAS	10.3	195	28,316	P/s3 - CL4	12:00	//1500	A2-A6
10	Th.Hùng	TIDE SAILOR	6.6	182	17,887	P/s3 - BNPH	16:00	//1900	A3-TM
11	Chương	EVER WAFT	10.1	172	27,145	P/s3 - CL7	18:00	//1930	A1-A2
12	N.Dũng - N.Hiến	BEROLINA C	9.7	209	26,435	P/s3 - BP7	17:00	Thả neo, tăng cường dây	A3-A5
13	V.Hoàng	KMTC SHANGHAI	10	188	20,815	P/s3 - BP6	17:30	Thả neo, tăng cường dây	A1-A6
14	N.Thanh	SAWASDEE PACIFIC	9.1	172	18,051	P/s3 - CL5	01:30	//2100	A2-08
15	Hồng - Nghị	ADORA MEDITERRANEA	8	293	85,619	P/S - CR1	07:00	QTCR	
16	N.Cường	TC VENUS	5	78	3,469	P/s1 - 696	08:45	ĐX	